

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1799/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 02 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục lắp đặt thiết bị lọc nước nhỏ lẻ hộ gia đình cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn nông thôn tỉnh của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 2644/STC-QLG&CS ngày 26/5/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục lắp đặt thiết bị lọc nước nhỏ lẻ hộ gia đình cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn nông thôn tỉnh của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tỉnh trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cụ thể như sau:

- Danh mục tài sản, dịch vụ: Lắp đặt thiết bị lọc nước nhỏ lẻ hộ gia đình (chi tiết đính kèm).

- Tổng giá trị tài sản, dịch vụ khoảng: 22.088.872.800 đồng, (Bằng chữ: hai mươi hai tỷ, không trăm tám mươi tám triệu, tám trăm bảy mươi hai ngàn, tám trăm đồng), đã bao gồm thuế GTGT.

- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách tỉnh và các hộ gia đình đóng góp, trong đó:

- + Ngân sách tỉnh: 14.639.699.000 đồng
- + Các hộ gia đình đóng góp 7.449.173.800 đồng.

Điều 2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tỉnh thực hiện Điều 1 theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Chủ tịch và Các Phó Chủ tịch;
 - Chánh - Phó Văn phòng;
 - Lưu: VT, KTNS
- ThaITM

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quốc Hùng



DANH MỤC CHI TIẾT

(Đính kèm Quyết định số 1799/QĐ-UBND ngày 02/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

ĐVT: đồng.

STT	Hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Bộ máy lọc nước RO 7 cấp	Bộ	4.908	3.630.000	17.816.040.000
1	Yêu cầu:				
	- Nhãn hiệu: Ecogreen				
	- Xuất xứ: Việt Nam lắp ráp				
	- Sử dụng màng lọc RO công nghệ tiên tiến của Nhật Bản hoặc các nước G7				
	- Công suất khoảng 10 lít/giờ				
	- Chất lượng nước đầu ra đạt QCVN 01 : 2009/BYT				
2	Cấu hình & thông số kỹ thuật:				
2.1	Lõi số 1 - 5Micron				
	- Vật liệu bằng nhựa PP hoặc ceramic				
	- Hiệu: Nesca, Kemflo				
	- Xuất xứ: Đài Loan				
2.2	Lõi số 2 OCB				
	- Vật liệu bằng Than hoạt tính iodine 900				
	- Hiệu: Daikio				
	- Xuất xứ: Việt Nam				
2.3	Lõi số 3 PP 1Micron				
	- Vật liệu: Sợi PP có khe lọc 1Micron				
	- Hiệu: Nesca, Kemflo, CCK				
	- Xuất xứ: Đài Loan				
2.4	Lõi số 4 (Màng RO 50G)				
	- Màng siêu lọc 10l/h				
	- Hiệu: CSM				
	- Xuất xứ: Hàn Quốc				
2.5	Lõi số 5 T33				
	- Nhỏ, lõi than số 5 cho máy 10 l/h				
	- Vật liệu: Carbon T33 có chức năng ổn định vị ngọt mát tự nhiên của nước				
	- Hiệu: Ishell, CCK				
	- Xuất xứ: Đài Loan				
2.6	Lõi số 6 Alkali				
	- Lõi lọc Alakaline có chức năng tăng PH cho nước				
	- Hiệu: Swun Chyan, CCK				

STT	Hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	- Xuất xứ: Đài Loan				
2.7	Lõi số 7 Nano silver				
	- Lõi Nanosilver có chức năng lọc thô các chất hữu cơ				
	- Hiệu: Swun Chyan, CCK				
	- Xuất xứ: Đài Loan				
2.8	Bơm hút				
	- Điện áp 24, Q=10 l/h				
	- Công suất: 125psi				
	- Hiệu: Headon, Flower				
	- Xuất xứ: Đài Loan				
2.9	Bình áp thép				
	- Hiệu: PAE				
	- Chất liệu: Bể thép chuyên dụng				
	- Dung tích: 12L				
	- Xuất xứ: Đài loan				
	- Màu sắc: Tùy chọn				
2.10	Van điện từ				
	- Hiệu: Dauer				
	- Xuất xứ: Đài Loan				
2.11	Van một chiều				
	- Hiệu: Swun Chyan				
	- Xuất xứ: Đài Loan				
2.12	Van cao áp				
	- Hiệu: Jeak				
	- Xuất xứ: Đài Loan				
2.13	Adaptor (nguồn)				
	- Loại 24V -1.5A				
	- Xuất xứ: Việt Nam				
2.14	Vòi trụ RO				
	- Chất liệu: đồng mạ cao cấp				
	- Loại RO 10L/h				
	- Xuất xứ: Đài Loan				
2.15	Tủ cường lực				
	- Vỏ tủ kính cường lực cho máy RO				
	- Khung tôn sơn tĩnh điện bền bỉ; chịu lực tốt				
	- Hiệu: Ohido				

STT	Hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	- Xuất xứ: Việt Nam				
2.16	Các vật tư, phụ kiện bên trong bộ máy lọc nước				
	- Bao gồm: Co, cút, ốc, dây điện các loại, dây rút, van,...				
	- Hiệu: Swun Chyan				
	- Xuất xứ: Việt Nam/Đài Loan				
II	Phụ kiện bên ngoài máy, chi phí liên quan khác				
1	Bồn nhựa chứa nước	Cái	4.908	627.000	3.077.316.000
	- Hiệu: Tân Á Đại Thành				
	- Loại bồn nhựa đứng				
	- Dung tích: 200L				
	- Hàng đặt theo dự án, sản xuất theo công nghệ mới				
	- Kết cấu bồn gồm 4 lớp, chịu va đập cao, dùng cho mục đích tích trữ nước sạch				
	- Chất liệu: Nguyên liệu nhựa LLDPE, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (nhập khẩu từ Hàn Quốc)				
	- Đúc nguyên khối, hạn chế tối đa rò rỉ nước				
	- Nắp bồn thiết kế hiện đại, thuận tiện cho người sử dụng				
	- Xuất xứ: Việt Nam				
2	Các vật tư đi kèm từ bồn nước đến máy lọc nước	Bộ	4.908	55.000	269.940.000
	- Ống nước 5m, bằng uPVC, phi 21, dày 1,2 ly.				
	- Bao gồm: co, van, ốc, dây, đai... ..(tùy theo điều kiện lắp đặt cụ thể thực tế, dự kiến số lượng khoảng co nhựa 03 cái, Đai nhựa 04 cái, dây ống nhựa 5 mét, ốc vít 10 cái, nối thẳng 01 cái, nối ren trong 01 cái,...) thương hiệu Stroman				
	- Xuất xứ: Đài Loan/Việt Nam				
3	Chi phí vận chuyển, lắp đặt	Bộ	4.908	182.600	896.200.800
4	Chi phí xét nghiệm chất lượng nước	Mẫu	12	2.448.000	29.376.000
	- Tối thiểu 25 chỉ tiêu theo TC VN01:2009/BYT				
	- Số lượng mẫu: 500 sản phẩm /mẫu				
	- Chi tiết xem phụ lục đính kèm				
TỔNG CỘNG (ĐÃ BAO GỒM THUẾ GTGT):					22.088.872.800

Bằng chữ: hai mươi hai tỷ, không trăm tám mươi tám triệu, tám trăm bảy mươi hai ngàn, tám trăm đồng./.

* Trong đó:

- Ngân sách tỉnh: 14.639.699.000 đồng.

- Các hộ gia đình đóng góp: 7.449.173.800 đồng.